TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bù Đốp,ngày 10 tháng 01 năm 2018

Số:**42**/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **170**/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm: 1988

*Bị đơn:*Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1993

Cùng địa chỉ: Ấp 08, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoảthuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữaanh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị H.

- *Về con chung:*Giao 01 (một) con chung tên Nguyễn Bảo N, sinh ngày 06/3/2013 cho anh Việt trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và chị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung

không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản, nợ chung:*Anh V, chị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Anh V tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp ngày 03/10/2017 theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0016655; Chi cục Thi hành án dân sự huyện B trả lại cho anh V 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu trên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDhuyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Hoàng Ngọc Bân